|  |  |
| --- | --- |
|  UBND HUYỆN AN LÃO**TRƯỜNG TIỂU HỌC AN THẮNG** |  **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I** **Năm học 2024 - 2025** **Môn: Tiếng Việt - Lớp 2***Thời gian: 60 phút (Không kể thời gian giao đề)* |

Họ và tên:……………………........…………Số báo danh:………..Phòng thi:…….

**I. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)**

**1. Đọc thành tiếng (4 điểm)**

- Giáo viên kiểm tra đọc thành tiếng đối với từng học sinh.

 - Nội dung kiểm tra: Các bài đã học từ tuần 1 đến hết tuần 8. Mỗi học sinh đọc một đoạn văn, thơ (trong bài bốc thăm được) sau đó trả lời một câu hỏi về nội dung đoạn đọc do giáo viên nêu.

**2. Đọc hiểu (6 điểm)** **-** Thời gian: 20 phút**[**

**CÂY XOÀI CỦA ÔNG EM**

Ông em trồng cây xoài cát này trước sân khi em còn đi lẫm chẫm. Cuối đông, hoa nở trắng cành. Đầu hè, quả sai lúc lỉu. Trông từng chùm quả to, đu đưa theo gió, em càng nhớ ông. Mùa xoài nào, mẹ em cũng chọn những quả chín vàng và to nhất bày lên bàn thờ ông.

Xoài thanh ca, xoài tượng, ...đều ngon. Nhưng em thích xoài cát nhất. Mùi xoài thơm dịu dàng, vị ngọt đậm đà, màu sắc đẹp, quả lại to.

Ăn quả xoài cát chín trảy từ cây của ông em trồng, kèm với xôi nếp hương, thì đối với em không thứ quà gì ngon bằng.

*(theo* ***Đoàn Giỏi****)*

 **Đọc thầm bài “Cây xoài của ông em” và khoanh vào các chữ cái trước ý đúng hoặc trả lời câu hỏi (ghi vào giấy ô ly)**

**Câu 1**: *(M1 - 0,5 điểm).* **Cây xoài mà bạn nhỏ miêu tả là do ai trồng?**

A. Do ông trồng

B. Do mẹ trồng

C. Do bạn nhỏ tự trồng

**Câu 2**: *(M1- 0,5 điểm).* **Ông bạn nhỏ trồng cây xoài này từ bao giờ?**

A. Từ khi ông còn nhỏ

B. Từ khi bạn nhỏ còn đi lẫm chẫm.

C. Từ khi bạn nhỏ còn chưa ra đời.

**Câu 3**: *( M1 - 0,5 điểm).* **Quả xoài cát chín có mùi vị, màu sắc như thế nào?**

A. Hoa nở trắng cành, quả sai lúc lỉu.

B. Từng chùm quả to, đu đưa theo gió.

C. Thơm dịu dàng, vị ngọt đậm đà, màu sắc đẹp, quả lại to.

**Câu 4:** *( M1 - 0,5 điểm)* **Mẹ chọn quả xoài như thế nào để bày lên bàn thờ ông ?**

A. Quả chín và nhỏ.

B. Quả xanh và to nhất

C. Quả chín vàng và to nhất

**Câu 5:***( M2 - 0,5 điểm).* **Tại sao mẹ lại chọn quả xoài ngon nhất bày lên bàn thờ ông?**

A. Vì quả xoài rất ngon.

B. Vì để tưởng nhớ ông, thể hiện lòng kính trọng, biết ơn đối với ông.

C. Vì mẹ muốn dạy bé tôn thờ tổ tiên.

**Câu 6:** *( M2 – 0,5 điểm)* **Từ trong bài để điền vào chỗ chấm là:**

*Ăn quả xoài cát chín ………. từ cây của ông em trồng,* *kèm với xôi nếp hương, thì đối với em không thứ quà gì ngon bằng.*

A. trảy B. chảy C. trải

**Câu 7:** *( M2 - 1 điểm****)* Câu câu nêu đặc điểm là:**

A. Mái tóc của mẹ mượt mà.

B. Bố em là bác sĩ.

C. Em đang viết bài.

**Câu 8:** ( *M2 - 1 điểm)* **Câu giới thiệu** **là :**

1. Bé Hà rất thật thà.
2. Bác Lan là một người vui tính.
3. Cô giáo đang giảng bài.

**Câu 9:** *( M3 – 1 điểm)* **Em hãy đặt một câu nêu đặc điểm của một đồ dùng học tập.**

……………………………………………………………………………………….

**II. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)**

**1. Viết (nghe - viết)** (15 phút) (4 điểm)

 **Bài viết:** ***"Danh sách học sinh****"* (TV2/ Tập 1- trang 51).

**2. Luyện viết đoạn** (25 phút) (6 điểm)

 **Đề bài:**Em hãy viết một đoạn văn ngắn (từ 4 - 5 câu) kể vềmột hoạt động thể thao hoặc trò chơi em đã tham gia ở trường.

 **Gợi ý:**

-Hoạt động thể thao em hoặc trò chơi em đã tham gia là gì?

- Emtham gia với ai? Ở đâu?

- Em cảm thấy thế nào khi tham gia hoạt động đó?

**HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**Môn: Tiếng Việt - Lớp 2**

**Năm học 2024 – 2025**

**A. Kiểm tra đọc (10đ)**

**I. Kiểm tra đọc thành tiếng (4đ)**

- Đọc vừa đủ nghe, rõ ràng, tốc độ đọc đạt yêu cầu: (40 tiếng /phút)1đ

- Đọc đúng tiếng, từ (không đọc sai quá 5 tiếng): 1đ

- Ngắt nghỉ hơi đúng ở các dấu câu, các cụm từ rõ nghĩa: 1đ

- Trả lời đúng câu hỏi về nội dung đoạn đọc: 1đ

**II. Kiểm tra đọc hiểu kết hợp kiểm tra kiến thức Tiếng Việt(6 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| Câu 1 | A | 0,5 |
| Câu 2 | B | 0,5 |
| Câu 3 | C | 0,5 |
| Câu 4 | C | 0,5 |
| Câu 5 | B | 0,5 |
| Câu 6 | A | 0,5 |
| Câu 7 | A | 1 |
| Câu 8 | B | 1 |

**Câu 9. Đặt một câu nói về đặc điểm của một đồ dùng học tập.**

Đặt câu theo đúng yêu cầu được, trình bày câu đúng **(1 điểm)**

**II. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)**

**1. Chính tả nghe – viết (4đ)**

- Tốc độ đạt yêu cầu: 1đ

- Chữ viết rõ ràng, viết đúng chữ, cỡ chữ: 1đ

- Viết đúng chính tả (không mắc quá 5 lỗi): 1đ. (Sai 1 lỗi trừ 0,1đ, 2 lỗi trừ 0,25đ - Sai lẫn phụ âm đầu hoặc vần, thanh; không viết hoa đúng quy định)

- Trình bày đúng quy định, viết sạch, đẹp: 1đ

*Lưu ý***:** Nếu chữ viết không rõ ràng, sai về độ cao, khoảng cách, kiểu chữ hoặc trình bày bẩn,…bị trừ 0,25 điểm toàn bài.

**2. Luyện viết đoạn (6 điểm)**

- HS viết được đoạn văn từ 4 - 5 câu theo đúng nội dung đề bài (3 điểm).

- Kĩ năng viết chữ, viết đúng chính tả: 1 điểm.

- Kĩ năng dùng từ đặt câu: 1 điểm.

 **Người ra đề: Trần Thị Thuỷ**